

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 87/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 30 – 3 – 2018
V/v tranh chấp hôn nhân và gia
đình – Xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lư Trường Tây

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Thị Hằng

Ông Trần Minh Tuốc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lượng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2017 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình - Xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Mai Thị Út N, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Ấp T1, xã P, thị xã L, tỉnh Hậu Giang; có mặt.

2. Bị đơn: Lê Văn P1, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Ấp T1, xã P, thị xã L, tỉnh Hậu Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Mai Thị Út N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 1986 bà Mai Thị Út N và ông Lê Văn P1 cùng tự nguyện sống chung với nhau như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Thời gian đầu cuộc sống chung hạnh phúc nhưng khoảng 05 năm nay vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi, ông P1 thường hay đánh đập bà N, tình cảm vợ chồng không còn nên không thể chung sống được nữa nên bà yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông Lê Văn P1.

Về con chung: Có 05 con chung tên: 1/ Lê Thị Hồng Lạc (Giới tính: Nữ), sinh năm 1986; 2/ Lê Văn Cường (Giới tính: Nam), sinh năm 1987; 3/ Lê Thị Diễm (Giới tính: Nữ), sinh năm 1992; 4/ Lê Diễm Hương (Giới tính: Nữ), sinh năm 1994; 5/ Lê Diễm Em (Giới tính: Nữ), sinh năm 1996. Hiện các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Có nhưng bà Mai Thị Út N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Theo nội dung biên bản lấy lời khai bị đơn Lê Văn P1 trình bày: Ông Lê Văn P1 thừa nhận lời trình bày của bà Mai Thị Út N về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Ông P1 cho rằng cuộc sống giữa vợ chồng không phát sinh nguyên nhân mâu thuẫn, do ông P1 đi làm ăn xa khoảng 02 năm nay thì bà N yêu cầu ly hôn. Ông P1 không đồng ý theo yêu cầu của bà N, ông yêu cầu đoàn tụ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận bà Mai Thị Út N và ông Lê Văn P1 là vợ chồng. Về con chung đã trưởng thành

nên không xem xét. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Lê Văn P1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng cố tình vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Lê Văn P1.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình – xin ly hôn” căn cứ theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, bà Mai Thị Út N và ông Lê Văn P1 chung sống như vợ chồng từ năm 1986 cho đến nay và trong khoảng thời gian này bà Mai Thị Út N và ông Lê Văn P1 có đủ điều kiện để đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nhưng nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình 2014 thì quan hệ hôn nhân giữa bà Mai Thị Út N và ông Lê Văn P1 không có giá trị pháp lý.

[4] Xét nguyên nhân mâu thuẫn: Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa bà Mai Thị Út N thừa nhận vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi, ông P1 thường xuyên đánh đập bà N. Tuy nhiên, ông Lê Văn P1 không đồng ý với nguyên nhân mâu thuẫn của bà N đưa ra nên không đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc bà N yêu cầu ly hôn với ông P1 là do ông P1 thường xuyên có hành vi bạo lực gia đình đối với bà N. Vấn đề này đã được Tòa án tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ và chính quyền địa phương xác nhận cuộc sống chung giữa vợ chồng ông P1 và bà N phát sinh mâu thuẫn, ông P1 chửi mắng, đánh đập bà N mặc dù địa phương có động viên nhiều lần nhưng ông P1 vẫn không thay đổi. Do đó, ông Lê Văn P1 cho rằng vợ chồng ông không có mâu thuẫn là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bà Mai Thị Út N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với ông Mai Văn P1. Xét thấy, bà Mai Thị Út N và ông Lê Văn P1 không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật và có yêu cầu ly hôn nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định “*Trong trường hợp không có đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng ...*” và khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định “*Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng...*”. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa tuyên bố không công nhận bà Mai Thị Út N và ông Lê Văn P1 là vợ chồng là có cơ sở nên chấp nhận.

[6] Về con chung: Đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét.

[7] Về tài sản chung: Bà Mai Thị Út N và ông Lê Văn P1 khai có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[8] Về nợ chung: Bà Mai Thị Út N xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[9] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Mai Thị Út N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9; Điều 11; Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên xử:

[1.1] Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Mai Thị Út N và ông Lê Văn P1 là vợ chồng.

[1.2] Về con chung: Đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét.

[1.3] Về tài sản chung: Bà Mai Thị Út N và ông Lê Văn P1 khai có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[1.4] Về nợ chung: Bà Mai Thị Út N xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Mai Thị Út N phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp sang án phí theo lai thu số 0012157 phiếu lập ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[3] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/3/2018). Bị đơn Lê Văn P1 được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phú nơi bị đơn cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS TX Long Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lư Trường Tây**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS TX Long Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Ngân

